

Tháo gỡ rào cản chính sách để thực hiện tốt Luật PPP

15:44 13/07/2022

Đó là chủ đề chính của Hội thảo diễn ra sáng 13/07/2022 tại Hà Nội do VCCI và USAID đã phối hợp tổ chức nhằm hiến kế những giải pháp tháo gỡ rào cản chính sách để thực hiện tốt Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công - PPP.

Phát biểu tại Hội thảo, luật sư Nguyễn Trọng Hiệp - Giám đốc Công ty luật HP Việt Nam - cho rằng: Mô hình hợp tác công - tư (PPP) là việc Nhà nước và nhà đầu tư cùng phối hợp thực hiện dự án phát triển kết cấu hạ tầng, cung cấp dịch vụ công trên cơ sở hợp đồng dự án. Đối với mô hình này, nhà nước sẽ thiết lập các tiêu chuẩn về cung cấp dịch vụ và tư nhân được khuyến khích cung cấp bằng cơ chế thanh toán theo chất lượng dịch vụ.

Trong khi đó, theo ông Nguyễn Minh Đức - chuyên gia Ban Pháp chế của VCCI, quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050 ước tính, đến năm 2050, Việt Nam phải có 9.014km đường cao tốc và 29.795km đường quốc lộ.

Để hoàn thành được điều đó, giai đoạn 2021-2025 Việt Nam cần đầu tư khoảng 78 nghìn tỷ đồng mỗi năm và giai đoạn 2026-2030 cần đầu tư khoảng 102 nghìn tỷ đồng mỗi năm. Nguồn vốn dự kiến từ ngân sách khoảng 2/3 và nguồn vốn tư nhân chiếm khoảng 1/3.

Theo ông Đức, tốc độ xây dựng của khu vực tư nhân vào các dự án cơ sở hạ tầng được đánh giá nhanh hơn, chất lượng được cải thiện hơn so với các dự án do nhà nước xây dựng. Khu vực tư nhân cũng có khả năng quản trị để chống thất thoát tốt hơn, nên việc thu hút tư nhân đầu tư cơ sở hạ tầng theo hình thức PPP sẽ mang lại lợi ích nhiều hơn cho xã hội và các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô.

“Tuy nhiên, thời gian qua, vốn tư nhân đầu tư vào cơ sở hạ tầng hầu như không có”, ông Nguyễn Minh Đức thông tin thêm.



Tháo gỡ rào cản chính sách để thực hiện tốt Luật PPP.

Trong khi theo ông Đậu Anh Tuấn, Trưởng ban Pháp chế VCCI, nhiều nhà đầu tư nước ngoài vẫn cho biết, chất lượng hạ tầng đang là rào cản lớn khi thực hiện các dự án đầu tư vào Việt Nam thời gian qua. Cho đến nay vẫn chưa có một kế hoạch chiến lược, trung và dài hạn cho PPP. Do đó, việc triển khai PPP chưa có định hướng rõ ràng dẫn đến tư duy ngại khó, các dự án cơ sở hạ tầng chưa có thứ tự ưu tiên.

Nghiên cứu của VCCI và USAID được trình bày tại hội thảo đã chỉ ra 4 hạn chế, tạo rào cản chính sách để thực hiện tốt Luật PPP, bao gồm: Nhà đầu tư phải bỏ vốn chủ sở hữu và vốn vay để thực hiện trước; sự bất cập trong bình đẳng giữa các bên thực thi dự án; sự thiếu đồng bộ, đầy đủ trong quy định các hợp đồng dự án và những bất cập trong cơ chế giải quyết tranh chấp.

Nói về nguyên nhân khiến khu vực tư nhân chưa “mặn mà” với các dự án đầu tư theo mô hình PPP, ông Nguyễn Trọng Hiệp cho rằng, xuất phát từ việc Luật PPP và các văn bản hướng dẫn thi hành còn nhiều quy định không cụ thể, đầy đủ, rõ ràng và phù hợp, từ đó gây ra không ít khó khăn cho nhà đầu tư, doanh nghiệp trong quá trình ký kết cũng như thực hiện hợp đồng dự án.

Cũng tại hội thảo, bà Nguyễn Linh Giang, Chánh Văn phòng PPP, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, bên cạnh cơ chế, chính sách thì còn rất nhiều yếu tố khác để thực hiện được một dự án PPP thành công. Trong đó phải kể đến những vấn đề nội tại của dự án, ngân sách nhà nước dự kiến cho dự án cơ sở hạ tầng, năng lực thực thi của cơ quan quản lý nhà nước và khả năng đáp ứng của khu vực tư

nhân.

Những rào cản này càng trở nên khó khăn hơn khi các dự án PPP đòi hỏi thời gian thực hiện dài, có dự án kéo dài khoảng 20-30 năm. Trong khi đó, theo luật sư Nguyễn Hồng Chung, chuyên gia chính sách đầu tư, Chủ tịch Hội đồng quản trị DVL VENTURES: Quy định về PPP có tính ổn định chưa cao, nhưng nhà đầu tư cũng như các bên cho vay thường yêu cầu tính bền vững của các quy định pháp luật điều chỉnh hợp đồng.

Để thu hút tư nhân tham gia vào các dự án PPP, theo ông Đoàn Tiến Giang - chuyên gia PPP của USAID, cần tập trung vào những nội dung như: Hoàn thiện khung khổ pháp lý PPP, nâng cao tính hiệu quả, mang lại giá trị kinh tế, đồng thời nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công - tư để nâng cao hiệu quả tài sản cho thực hiện mục đích công và công chúng; nâng cao tính trách nhiệm của các bên, làm rõ quy trình của các bên khi triển khai các dự án PPP.

Đồng thời, phải chú trọng đến tính minh bạch, bao gồm cả quyền lợi, trách nhiệm khu vực công và khu vực tư khi tham gia dự án; đề cao tính hợp lý trong xây dựng chính sách, ở đây nghĩa là các chính sách về PPP cần đảm bảo không làm hại đến quyền lợi khu vực công và khu vực tư nhân và các bên đối tác liên quan, cả những người sử dụng cơ sở hạ tầng khi dự án hoàn thành. Thêm nữa, cần đảm bảo tính công bằng cho cả khu vực công, khu vực tư và những bên liên quan khi thực hiện dự án.

Trúc Mai